

Bản án số: 94/2024/HNGĐ-ST  
Ngày 10-7-2024  
V/v “Tranh chấp về ly hôn,  
giữa bà Loan và ông Bằng”

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUYỀN MỘC,  
TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trần Hiền

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Ngọc Khanh

2- Bà Phùng Thị Khánh Vân

**- Thư ký Tòa án:** Bà Huỳnh Thị Kim Thùy là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa:** Không tham gia.

Ngày 10 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 38/2024/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 02 năm 2024 về “Tranh chấp ly hôn, nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 78/2024/QĐXX-ST ngày 31 tháng 5 năm 2024; Quyết định hoãn phiên tòa số 62/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21/6/2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Bà Lê Thị L, sinh năm 1984, vắng mặt

Địa chỉ: Ấp T, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Chỗ ở hiện nay: Tổ A, ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

2. Bị đơn: Ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1978, vắng mặt

Địa chỉ: Tổ A, ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng C.

Địa chỉ: Số A, phố L, phường H, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Quyết T, chức vụ: Tổng Giám đốc Ngân hàng C.

*Người đại diện theo ủy quyền: Bà Huỳnh Thị Mỹ D, chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Ngân hàng Chính sách Xã hội huyện X, vắng mặt.*

*(Theo Quyết định số 7300/QĐ-NHCS ngày 19/9/2019 của Tổng Giám đốc Ngân hàng C)*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Tại đơn khởi kiện ngày 16-01-2024, bản khai ngày 17-5-2024, biên bản không tiến hành kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 28-3-2024; biên bản không tiến hành hòa giải được ngày 17-5-2024; đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 21-6-2024 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn bà Lê Thị L trình bày: Bà và ông Nguyễn Văn B đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 20/3/2007 (Giấy chứng nhận số 173). Vợ chồng chung sống đến khoảng năm 2020 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do ông B có tính gia trưởng, thường xuyên ăn nhậu, dùng hung khí đe dọa bà nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Năm 2021, bà bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng sống ly thân. Trong thời gian ly thân, vợ chồng có gặp nhau bàn chuyện hàn gắn nhưng không thành. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà xin ly hôn ông B.*

*Về nuôi con chung: Ông bà có 03 con chung là Nguyễn Văn B1, sinh ngày 31/12/2003, Nguyễn Thị Cẩm L1, sinh ngày 13/01/2010 và Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/6/2011. Cháu B1 đã trưởng thành, bà không có yêu cầu gì; nếu ly hôn bà yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1 và cháu P, không yêu cầu ông Bằng cấp D1.*

*Về chia tài sản chung: Ông bà có nợ Ngân hàng C số tiền 60.000.000 đồng và lãi suất; nếu ly hôn, bà yêu cầu mỗi người trả một nửa gốc và lãi phát sinh.*

*Ông Nguyễn Văn B là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt nên không ghi nhận ý kiến được.*

*Tại đơn yêu cầu độc lập ngày 28/3/2024, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Ngân hàng C đại diện là bà Huỳnh Thị Mỹ D trình bày:*

*- Theo Sổ theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ, mã vay số 660000720693917 thì ngày 27/5/2021, Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu có cho bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn B vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 9%/năm, lãi suất quá hạn 11,7%/năm, thời hạn vay 60 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 11/5/2026; mục đích vay xây nhà vệ sinh và công trình nước sạch.*

*- Theo Hợp đồng tín dụng số 660000725766537/2023/HĐ-TD ngày 24/5/2023, Ngân hàng C- Phòng giao dịch huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu cho bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn B vay số tiền 40.000.000 đồng, lãi suất 7,92%/năm, lãi suất quá hạn 10,296%/năm, thời hạn vay 36 tháng, hạn trả nợ cuối cùng ngày 11/5/2026, mục đích vay hỗ trợ tạo việc làm và mở rộng việc làm.*

*Do ông bà vi phạm nghĩa vụ trả lãi nên đại diện Ngân hàng yêu cầu ông bà trả gốc và lãi của 02 khoản vay trên tính đến ngày 28/3/2024 là 60.231.379*

đồng, trong đó, nợ gốc là 60.000.000 đồng, nợ lãi là 231.379 đồng; đồng thời ông bà tiếp tục chịu lãi suất theo thỏa thuận tại Sổ theo dõi cho vay-thu nợ-dư nợ, mã vay số 660000720693917, ngày 27/5/2021 và Hợp đồng tín dụng số 660000725766537/2023/HĐ-TD ngày 24/5/2023 đối với 02 khoản vay trên từ ngày 29/3/2024 cho đến khi trả hết nợ.

Kết quả xác minh ngày 07/3/2024 tại ấp B, xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu xác định trong thời gian chung sống ông bà có mâu thuẫn, cãi vã nhau.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Không tham gia (Theo Công văn số 120/CV-VKS ngày 05/6/2024).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng. Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nhận định:

[2] *Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết:*

[2.1] *Về thẩm quyền giải quyết:* Bà Lê Thị L là nguyên đơn tranh chấp với ông Nguyễn Văn B là bị đơn về ly hôn; ông B có nơi cư trú tại huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu theo quy định tại Điều 28; Điều 35; Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.2] *Về xét xử vắng mặt:* Bà L là nguyên đơn có đơn đề nghị giải quyết và xét xử vắng mặt ngày 21-6-2024; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có yêu cầu độc lập là Ngân hàng C, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng có đơn xin xét xử vắng mặt ngày 28-3-2024; ông B là bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt các ông bà theo quy định tại Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] *Về nội dung vụ án:*

[3.1] *Về hôn nhân:*

[3.1.1] Bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn B đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã B, huyện X, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu vào ngày 20/3/2007 (Giấy chứng nhận số 173) nên hôn nhân này là hợp pháp.

[3.1.2] Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng, theo bà L là do ông B có tính gia trưởng, thường xuyên ăn nhậu, dùng hung khí đe dọa bà nên vợ chồng thường xuyên cãi vã. Năm 2021, bà bỏ về nhà cha mẹ ruột sinh sống và vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay. Trong thời gian ly thân, vợ chồng có gặp nhau bàn chuyện hàn gắn nhưng không thành. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn, bà xin ly hôn ông B.

[3.1.3] Tòa án triệu tập ông B nhiều lần để hòa giải hàn gắn nhưng ông không đến. Qua xác minh tại địa phương xác định ông bà có mâu thuẫn, cãi vã.

Cho thấy, mâu thuẫn của ông bà là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho bà L ly hôn ông B theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3.2] *Về nuôi con chung*: Ông bà có 03 con chung là Nguyễn Văn B1, sinh ngày 31/12/2003, Nguyễn Thị Cẩm L1, sinh ngày 13/01/2010 và Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/6/2011. Cháu B1 đã trưởng thành, bà L không có yêu cầu; nếu ly hôn bà L yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1 và cháu P, không yêu cầu ông Bằng cấp D1. Xét thấy, hiện nay cháu L1 và cháu P đang sống cùng bà L, nguyện vọng các cháu muốn ở cùng mẹ nên chấp nhận yêu cầu của bà L được trực tiếp nuôi dưỡng cháu L1 và cháu P; bà L không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; ông B có quyền thăm nom con, không ai được cản trở.

[3.3] *Về chia tài sản chung*: Ngày 04/7/2024, người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng C có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập đối với bà L, ông B; ngày 08/7/2024 bà L không có yêu cầu giải quyết nợ chung của vợ chồng nên đình chỉ yêu cầu này.

[4] *Về án phí*: Bà L phải chịu án phí sơ thẩm về ly hôn theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 28; Điều 35; Điều 39; Điều 228; khoản 2 Điều 217 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

- Về hôn nhân*: Cho bà Lê Thị L ly hôn ông Nguyễn Văn B.
- Về nuôi con chung*: Bà L được trực tiếp nuôi dưỡng con chung là Nguyễn Thị Cẩm L1, sinh ngày 13/01/2010 và Nguyễn Thanh P, sinh ngày 13/6/2011; bà L không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; ông B có quyền thăm nom con không ai được cản trở.
- Về chia tài sản chung*: Đình chỉ yêu cầu độc lập của Ngân hàng C đối với bà Lê Thị L và ông Nguyễn Văn B về việc yêu cầu ông bà trả nợ.
- Về án phí*: Bà Lê Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng theo Biên lai tạm ứng số 0005253 ngày 27/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuyên Mộc; bà Lê Thị L đã nộp đủ; ông Bằng K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.
- Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo là 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền thỏa thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ      THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh BR-VT;
- VKSND huyện Xuyên Mộc;
- THA huyện Xuyên Mộc;
- Các đương sự;
- UBND xã Bình Châu,  
huyện Xuyên Mộc, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Phạm Trần Hiến**

